

Các biểu tượng thờ ông Cọp (từ trái sang): Đình Hội An Đông (Lấp Vò), đình Tân An (phường 11) và đình An Nhơn (phường 6) ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (ảnh: Nguyễn Thanh Thuận).

DẤU ẤN CỌP Ở NAM BỘ XƯA

Trần Trọng Triết*

Từ buổi đầu khai phá vùng đất Nam Bộ, những lưu dân Việt không chỉ đứng trước sự khắc nghiệt của một vùng rừng rậm hoang vu mà còn phải đối mặt với thú dữ tràn đầy. *Đánh cọp, đuổi sấu* là những hoạt động diễn ra thường xuyên nơi miền đất mới, nó đã để lại một dấu ấn sâu đậm trong tâm thức của người dân nơi đây. Sau hơn 300 năm khẩn hoang, vùng đất Nam Bộ còn tồn lưu nhiều chuyện kỳ bí thời mở cõi, đặc biệt là những huyền thoại về Cọp. Nhân dịp Tết Nhâm Dần 2022, xin mạn phép kể lại một vài giai thoại về Cọp ngõ hầu giúp vui trong ba ngày Tết.

Diệt cọp dữ trấn chiếm đất cù lao

Thuở tiền nhân mới *"vai mang chiếc nóp rách, tay xách cổ quai chèo"* đến đây chọn bên cắm sào, người lưu dân không khỏi ngỡ ngàng: *"con chim kêu phải sợ, con cá vùng phải kinh"*.

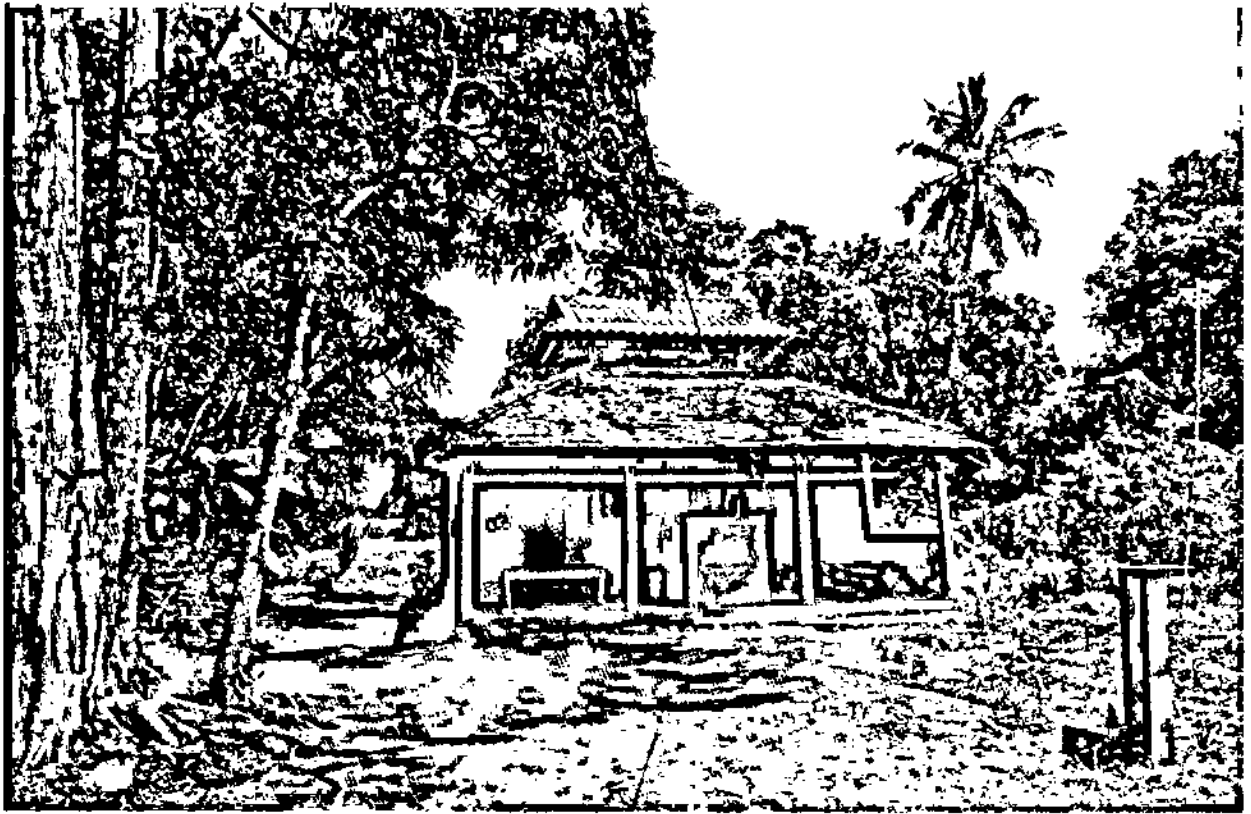
Vùng đất Nam Bộ trong buổi đầu khẩn hoang là vùng đất âm u, chướng khí. Thuở ấy, đất rừng mênh mông chưa người khai phá nên cọp beo, rắn rít,... đi lại nghênh ngang, dưới sông thì rùa, cá sấu nổi đầu như bè củi. Nói về

mãnh thú đặc trưng ở Nam Bộ xưa, cá sấu và cọp là hai loài khi nhắc đến không ai không lạnh mình bởi chuyện *"dưới sông sấu lội, trên rừng cọp um"*, *"xuống sông hốt tròng cá sấu, lên bờ xia răng cọp"*. Người dân chỉ cần một chút bất cẩn, nhất định sẽ không tránh khỏi cảnh bị *"hùm tha sấu bắt"* là để ám chỉ sự nguy hiểm của hai loài này. Chỉ *"chim trời cá nước"* thôi mà đã như thế, thì cái chuyện *"chèo ghe sợ sấu cắn chân, xuống sông sợ địa lên rừng sợ ma"* ắt hời hùng lắm!

Dân Nam Bộ gọi hổ là *hùm*, *ông hùm*, hay *ông ba mươi*. Thậm chí, có nơi còn lập miếu, tôn *ông hùm* làm Hương cả. Lúc bấy giờ, các vùng dân cư còn thưa thớt, vùng rừng núi hầu hết đều do cọp chiếm giữ. Rừng nào cọp nấy, mỗi con cọp có một "lãnh địa" riêng mà những con khác không được xâm phạm.

Thư Ngọc hầu tên tục là Nguyễn Văn Thư, con cụ ông Nguyễn Văn Núi và cụ bà Lê Thị Nhạc, từ mảnh đất Bình Định xa xôi lưu lạc vào định cư tại một cù lao trên đất cù lao Giêng (huyện Kiến Phong, Định Tường, nay thuộc huyện Chợ Mới, An Giang) chẳng biết từ năm nào. Khi đó, đây là vùng đất giống hoang

* Long Xuyên, An Giang.



Miếu ông Hồ ở ấp Tân Thuận A, xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (ảnh tác giả).

vu với một vài mái lá đơn sơ dựng dọc bờ sông. Cũng như hầu hết các lưu dân khác, gia đình Thư Ngọc hầu ngoài việc khai hoang khẩn đất, làm ruộng, trồng rẫy, bắt cá tôm, còn săn bắn để có thêm thức ăn. Đất cù lao này ngoài sấu, trâu rừng, mèo rừng, còn có cọp. Chính trong một lần đi săn bắn mà người anh cả của Thư Ngọc hầu đã bị cọp vồ mất xác. Ba anh em ông Thư là những người giỏi võ nghệ, nhiều lần họ đã giết được cọp, trước trả mối thù cho anh, sau trừ hậu họa cho bà con chòm xóm. Nhưng cọp ở rừng nào chỉ một còn! Từng đêm, tiếng gâm róng của chúng vẫn còn quanh quất đâu đây. Hàng ngày, người ta vẫn còn thấy dấu chân của chúng nên những cuộc săn bắn cọp lại được tiếp tục.

Đó cũng là lúc Nguyễn Văn Thư cùng hai người em lên đường theo phò chúa Nguyễn Ánh vào năm 1782, khi có một viên quan đến mộ binh. Sách *Đại Nam nhất thống chí* do Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn, phần Nhân vật tinh Định Tường ghi: “Nguyễn Văn Thư người huyện Kiến Phong, khẳng khái có khí tiết, bắt đầu chiêu mộ binh mã, theo Tôn Thất Hội đi đánh giặc, trải làm đến Hậu quân Phó tướng, Khâm sai Chương cơ, theo đi đánh Thị Nại, bị đại bác của giặc bắn chết, tặng Chương dinh, liệt thờ ở miếu Trung hưng công thần”.

Sách *Đại Nam liệt truyện* (trang 2, quyển 17) chép: “Nguyễn Văn Thư người huyện Kiến Phong, trấn Định Tường. Năm Đinh Mùi ra đầu quân, chiêu mộ nghĩa dũng, theo Tiền quân Tôn Thất Hội đi đánh giặc, năm Kỷ Dậu cho chức Tổng nhung Cai cơ giữ đạo Kiên Đồn, rồi thăng Chánh trưởng chi Chi tiền Hậu quân, đem quân đóng ở Sao Châu phòng giữ phủ Ba Thắc. Năm Canh Tuất, thăng Phó tướng Hậu quân, rồi chuyên làm Phó tướng Tiền quân Khâm sai Tổng nhung Cai cơ, coi thu thuế nhà nước ở hai phủ Trà Vinh, Ba Thắc, bị tội phải giáng Cai đội. Mùa hạ năm Giáp Dần đánh giặc ở cửa biển Thị Nại, bị đạn bắn chết, được thờ ở đền Tinh Trung trấn Khánh Hòa, sau được truy phục Phó tướng, gia tặng Chương doanh, được thờ ở đền Hiến Trung và miếu Trung Hưng công thần”.

Sau khi lên ngôi, vua Gia Long truy tặng các tướng sĩ có công dựng nghiệp, Nguyễn Văn Thư được sắc truy tặng Đặc tiến Phụ quốc Thượng tướng quân, Thượng trụ quốc, Khâm sai Chương doanh Thư Ngọc hầu.

Phủ thờ Nguyễn tộc tọa lạc trên diện tích 3.000m² tại ấp Bình Quới, xã Bình Phước Xuân, Cù lao Giêng, huyện Chợ Mới. Phủ thờ còn gọi *Dinh Ba quan Thượng đẳng*, thờ ba anh em Thư Ngọc hầu là ông Nguyễn Văn Thư,

Nguyễn Văn Kinh và Nguyễn Văn Diện, đều là võ tướng chết trận ở Thị Nại (cũng viết là Thi Nại) vào năm 1801.

Ông Hồ trong tín ngưỡng dân gian

Trong quá trình mở đất, lưu dân phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức từ rừng sâu, nước độc. Trong đó, loài cọp được xem là một thế lực tự nhiên đã được người dân thần thánh hóa trong tín ngưỡng dân gian.

Vùng đất Nam Bộ xưa nổi tiếng là miệt “*dưới sông sáu lội, trên rừng cọp um*”. Từ những bước chân đầu tiên trên vùng đất mới, người ta đã sớm nhận ra đây là vùng đất của những loài thú dữ. Trong cuộc chiến đấu để sinh tồn, lưu dân phải “*phá sơn lâm, đâm hà bá*” mới có được cuộc sống yên bình. Tất nhiên, khi đã *phá sơn lâm* ắt phải chạm trán với *chúa sơn lâm*!

Dù phải luôn đấu tranh chống lại loài cọp nhưng lưu dân vẫn tôn sùng *ông Ba Mười* vì cọp được xem là chúa sơn lâm, chúa của muôn loài nơi núi rừng nên được người dân phong thần. Ông Hồ trong tín ngưỡng của người dân là loài vật có linh tính, tinh cảm, hiểu được lẽ phải, bảo vệ người ngay, trừng trị kẻ gian, cũng là một vị thần giúp người dân chống lại những thế lực tiêu cực từ cuộc sống nên ngôi đình nào cũng có nơi thờ cúng Ông Hồ. Người dân Nam Bộ xưa đặt miếu Ông Hồ trong khuôn viên đình, có nơi miếu được xây dựng riêng biệt và rất to đẹp, không ngoài hàm ý cầu mong sự phù hộ để làng xóm bình yên, mùa màng tươi tốt. Mỗi đình làng lại có tấm bình phong theo quan niệm phong thủy thời xưa, được gọi là *Bia Ông Hồ*, với câu đối:

*Hổ cứ sơn lâm phù xã tắc
Long du nguyệt điện tráng sơn hà.*

Dịch nghĩa:

*Cọp chiếm núi rừng giữ đất nước
Rồng dạo cung trăng giúp non sông.*

An Giang với miền Thất Sơn hùng vĩ vốn được xem là giang sơn của loài cọp thủa xưa. Tương truyền, vùng Bảy Núi từng là giang sơn của loài cọp trắng, dấu ấn rõ ràng nhất là *núi Bạch Hồ* (một tên gọi khác của núi Cẩm) và

hang Ông Hồ ở khu vực vò Thiên Tuế. Theo huyền thoại dân gian, cọp trắng trên núi Cẩm là cọp tu nên không hề làm hại dân lành, ngược lại, cọp trên núi Bà Đội Om là giống cọp vằn hung tợn, thường hay nhiều hại dân sinh. Vì thế, đã có những cuộc chạm trán giữa đàn cọp của hai ngọn núi ở khá gần nhau này. Và, những câu chuyện về cọp đã trở thành một phần không thể thiếu trong cái vẻ huyền bí, linh thiêng của vùng đất này mà điển hình là huyền thoại về ông Tăng Chủ, đại đệ tử của Phật Thầy Tây An, nhiều lần đánh cọp, giúp dân. Có lần ông đã giúp một con cọp trắng bị hóc xương khỏi bệnh, cọp nhớ ơn nên đã mang heo rừng về dâng để tỏ lòng kính trọng, ông khuyên con bạch hổ đó theo đường tu hành, về sau cọp chết, người dân cũng lập một ngôi miếu thờ gần chùa Trại Ruộng (xã Thới Sơn, Tịnh Biên).

Không chỉ tồn tại ở chốn núi rừng là những linh vật biết tu hành, cọp còn được xem là loài vật có nghĩa, có tình khi sống chan hòa với con người. Tiêu biểu là câu chuyện con hổ có nghĩa trong huyền thoại về địa danh *cù lao Ông Hồ*. Dân gian truyền tụng, xưa kia có hai vợ chồng làm nghề chài lưới trên sông Hậu. Một dịp tình cờ, họ cứu được một chú cọp con sắp chết đuối. Cọp được mang về nuôi, chăm sóc như con. Sau khi hai vợ chồng chết, cọp bỏ vào rừng sinh sống. Mỗi năm ngày giỗ, nó lại mang về một con heo rừng tế lễ cha mẹ nuôi. Tuy chỉ là huyền thoại dân gian nhưng câu chuyện trên chứa đựng nhiều ý nghĩa nhân văn, cho thấy dấu ấn sâu sắc về loài cọp trong tâm thức người lưu dân buổi đầu mở đất.

Có thể nói, trang sử thứ nhất của vùng đất Nam Bộ do lưu dân viết nên bắt đầu từ những ngày đánh cọp để tồn tại. Khi tới vùng đất này khai phá lập làng, họ gặp nhiều thú dữ mà cọp là mối đe dọa thường xuyên, tạo ra trong tâm thức con người cả hai thái cực: *vừa sợ hổ, vừa sẵn sàng chinh phục hổ*. Ngày nay, loài cọp ở Nam Bộ chỉ còn tồn tại trong những câu chuyện kể nhưng chúng vẫn mang dấu ấn đậm nét trong văn hóa tín ngưỡng dân gian. Huyền thoại về loài cọp phản ánh phần nào thời kỳ gian lao vất vả của tiền nhân trong mấy trăm năm định làng lập ấp □